TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:256/2018/HSST
Ngày:28/9/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

***Thành phần Hội đồng xét xử gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: - Ông Nguyễn Đăng Vĩnh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Thắng

Bà Nguyễn Thị Minh Hồng

Thư ký toà án - ghi biên bản phiên toà:

- Bà Phạm Hồng Hà – Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên toà:

- Bà Nguyễn Thị Oanh – Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 272/2018/HSST ngày 11/9/2018 đối với các bị cáo:

1/Họ và tên:Cà Văn L ,sinh năm 1999(19 tuổi);HKTT và nơi ở:Bản N,xã M,huyện Thuận Châu,tỉnh Sơn La;Quốc tịch:Việt Nam;Dân tộc: Thái;Tôn giáo: không;Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: trồng trọt;Họ tên bố: Cà Văn T(Đã chết);Họ tên mẹ: Lò Thị C, SN: 1971;Gia đình có 5 chị em, bị cáo là con út.Theo DCB lập số 00000371 ngày 01/6/2018 tại công an quận Long Biên,Hà Nội bị cáo L chưa có tiền án,tiền sự.

Bị cáo bị bắt ngày 28/5/2018, hiện tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – CATP Hà Nội(Có mặt)

2/Họ và tên:Lường Văn T ,sinh năm 1997;HKTT và nơi ở: Bản K,xã X,huyện Mường Ảng,tỉnh Điện Biên;Quốc tịch: Việt Nam;Dân tộc: Thái Tôn giáo: không;Trình độ học vấn: 5/12;Nghề nghiệp:Lao động tự do;Họ tên bố: Lường Văn O,sinh năm:1972;Họ tên mẹ: Cà Thị B,sinh năm:1974;Gia đình có 4 anh chị

em,bị cáo là con thứ 2.Theo DCB số 00000366 lập ngày 01/6/2018 của công an quận Long Biên,Hà Nội bị cáo T chưa có tiền án,tiền sự

Bị can bị bắt ngày 28/5/2018, hiện tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – CATP Hà Nội(Có mặt)

+Người trợ giúp pháp lý cho các bị cáo:Bà Hồ Thúy Sen,trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp Pháp Lý thành phố Hà Nội thuộc chi nhánh số 4 TT trợ giúp PL NN Hà Nội (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:Hồi 13h ngày 28/5/2018, tổ công tác Công an phường Thạch Bàn làm nhiệm vụ tại khu vực đường dẫn cầu Chương Dương – đê Ngọc Thụy thuộc tổ 5, phường Ngọc Lâm, Long Biên, Hà Nội phát hiện bắt quả tang Cà Văn L và Lường Văn T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Cơ quan Công an thu giữ tang vật của L gồm: 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng (L khai là ma túy loại heroine), số tiền 330.000 đồng; thu giữ của T gồm: 01 xe máy Jupiter BKS: 90F7-2467, 01 điện thoại Iphone 5S.

*Bản kết luận giám định số 5124/KLGĐ-PC54 ngày 06/6/2018 của Phòng ký thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc màu vàng là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,125 gam (BL 44)

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Long Biên, Cà Văn L và Lường Văn T khai nhận:Cà Văn L và Lường Văn T cùng làm thợ xây tại phường Bồ Đề, Long Biên, Hà Nội. Do mắc nghiện ma túy nên khoảng 11h45' ngày 28/5/2018 L và T rủ nhau đi mua ma túy về để cả hai cùng sử dụng. L và T bàn nhau sau đó L đến gặp anh Ngô Thế Thành – SN: 1990, HKTT: xóm 12, xã Yên Nhân, Ý Yên, Nam Định là chủ cai thầu xây dựng xin anh Thành ứng 500.000 đồng cho L (khi ứng tiền L nói với anh Thành là ứng tiền để L đi mua quần áo) còn T đi gặp anh Trần Văn Luân – SN: 1991, HKTT: xóm 8, xã Trực Thanh, Trực Ninh, Nam Định là người làm cùng để mượn anh Luân chiếc xe máy Jupiter BKS: 90F7-2467. Sau đó, T đi xe máy trên chở L đến khu vực Từ Sơn – Bắc Ninh. Tại đây, L và T gặp 01 người đàn ông không quen biết ở ven đường, L xuống xe đến gặp và mua của người đàn ông này 01 gói ma túy heroin với giá 150.000 đồng. L cầm gói ma túy vừa mua được cất vào túi quần phía sau bên phải đang mặc rồi quay lại chỗ T đứng chờ để T chở về Long Biên để tìm nơi cùng nhau sử dụng ma túy. Khi T và L đi đến khu vực đường dẫn cầu Chương Dương – đê Ngọc Thụy thuộc tổ 5, phường Ngọc Lâm, Long Biên, Hà Nội thì bị

cơ quan Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ gói ma túy nêu trên. Tại chỗ L và T khai gói ma túy là của L và T vừa mua để sử dụng cho bản thân. Cơ quan Công an đã lập biên bản niêm phong tang vật và đưa L , T cùng tang vật về trụ sở để làm rõ.

Lời khai của Cà Văn L (từ BL 54 đến BL 67) và Lường Văn T (từ BL 74 đến BL 83) phù hợp với lời khai của người làm chứng có mặt tại hiện trường (từ BL 84 đến BL 88)và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Đối với người đàn ông đã bán trái phép chất ma túy cho L tại Từ Sơn – Bắc Ninh, do L và T khai không biết gì về nhân thân lai lịch của người này nên cơ quan CSĐT chưa làm rõ được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với chiếc xe Jupiter BKS: 90F7-2467, T khai mượn của anh Luân, anh Luân khai chiếc xe trên không phải của anh mà là của một người thợ làm cùng sau đó không làm nữa và để lại chiếc xe. Kết quả điều tra xác định chiếc xe trên là của chị Đào Thị Tuyết Mai – SN: 1970, HKTT: tổ 14 – phường Trần Hưng Đạo – Phủ Lý – Hà Nam, chị Mai khai đã bán chiếc xe trên năm 2014 cho một người không quen biết, qua tra cứu chiếc xe trên nằm trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng vì vậy cơ quan CSĐT Công an quận Long Biên đã tách tài liệu liên quan đến chiếc xe trên để làm rõ rõ xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số:268/CT-VKS-LB ngày 10/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố các bị cáo Cà Văn L và Lường Văn T về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với các bị cáo:điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1;khoản 2(người dân tộc) điều 51;điều 38;điều 47 BLHS 2015 và điều 106 bộ luật tố tụng hình sự 2015;Nghị quyết 326 của UBTV Quốc hội quy định về án lệ phí tòa án.Đề nghị xử phạt:Vai trò 2 bị cáo ngang nhau,không áp dụng hình phạt phụ.

Bị cáo L mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.Bị cáo T mức án từ 12 tháng đến 15tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.Vật chứng của vụ án:Trả lại các tài sản là điện thoại di đông và số tiền 330.000đ(ba trăm ba mươi ngàn đồng) đã thu,nhưng tạm giữ lại 200.000đ,tịch thu tiêu hủy số ma túy (có biên bản kèm theo).

Luật sư bào chữa:Cả hai bị cáo đều thành khẩn,ăn năn,trình độ văn hóa thấp sống ở vùng sâu,mới mắc nghiện,để đảm bảo chính sách khoan hồng,giúp đỡ,chưa có tiền

án,tiền sự,đề nghị áp dụng:điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51 BLHS 2015,và không áp dụng khoản 5 điều 249 BLHS 2015.

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, tuy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Cà Văn L và Lường Văn T đã khai nhận toàn bộ nội dung hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Cà Văn L và Lường Văn T do mắc nghiện ma túy là hê rô in,đã một lần cùng nhau sử dụng dưới hình thức hít,các bị cáo thống nhất cùng góp tiền mua ma túy.Nguồn tiền mua ma túy từ số tiền mà bị cáo L xin ứng là 500.000đ,bị cáo T là người mượn xe máy,cầm lái đến khu vực Từ Sơn,tỉnh Bắc Ninh,bị cáo L là người vào mua với giá 150.000đ/gói hê rô in,mục đích về quận Long Biên sử dụng,phần của mỗi bị cáo là 75.000đ vào ngày 28/5/2018.Bản kết luận giám định số:5124/KLGĐ-PC 54 ngày 06/6/2018 kết luận:Chất bột màu trắng bên trong 01gói giấy bạc màu vàng là ma túy loại hê rô ine,khối lượng:0,125 gam.Như vậy có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Cà Văn L và Lường Văn T đã phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự 2015.Trong vụ án này hai bị cáo có vai trò ngang nhau,cùng mục đích góp tiền để mua hê rô in,các bị cáo mặc dù chưa có tiền án tiền sự,là người dân tộc,nhưng lại là các đối tượng mắc nghiện ma túy.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội,xâm hại đến chế độ độc quyền của nhà nước trong việc quản lý,kiểm soát chất gây nghiện,bị nhà nước cấm,ma túy là hiểm họa cho xã hội,gây ra nhiều tệ nạn tội phạm xã hội khác.Việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết do vậy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn

Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử xét các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo,theo điểm s khoản 1;khoản 2(người dân tộc thiểu số) điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Xét các bị cáo không có nghề nghiệp, không thu nhập nên không phạt tiền.Áp dụng khoản 5 điều 249 bộ luật hình sự 2015 cần tịch thu một phần tài sản của bị cáo(đối với điện thoại và số tiền đã thu)

Về vật chứng của vụ án:

-Tịch thu tiêu hủy:Ma túy là Hê rô ine đã thu giữ có biên bản khối lượng 0,125 gam theo phiếu nhập vật chứng ngày 06/7/2018 kho tang vật công an quận Long Biên,Hà Nội.

-Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền:330.000đ (ba trăm ba mươi nghìn đồng) theo giấy nộp tiền vào tài khoản số 3949.0.1048583 tại Kho bạc nhà nước Long Biên ngày 19/9/2018 và 01 chiếc điện thoại Iphone 5s màu vàng 32G đã qua sử dụng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/9/2018 tại chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên,Hà Nội.

Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Cà Văn L và Lường Văn T đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ : Điểm c Khoản 1;khoản 5 điều 249, điểm s khoản 1;khoản 2 Điều 51;điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt:

1/ Bị cáo Cà Văn L 14(Mười bốn)tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt: 28/5/2018.

2/Bị cáo Lường Văn T 14(Mười bốn)tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt: 28/5/2018.

Căn cứ: Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự

năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, có hiệu lực từ ngày 01/01/2017 quy định mức án phí, lệ phí.

-Tịch thu tiêu hủy:Theo phiếu nhập vật chứng ngày 06/7/2018 tại công an quận Long Biên gồm:01 phong bì niêm phong bên trong có: 0,125 gam ma túy Heroine.

-Tịch thu sung quỹ nhà nước:Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/9/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên 01 chiếc điện thoại di động Iphone5s màu vàng 32G đã qua sử dụng.

-Tịch thu sung quỹ nhà nước:Theo giấy nộp tiền vào tài khoản số 3949.0.1048583 tại Kho Bạc nhà nước Long Biên ngày 19/9/2018 số tiền là 330.000đ(Ba trăm ba mươi nghìn đồng)

Các bị cáo Cà Văn L và Lường Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Viện kiểm sát quận Long Biên
- THA quận Long Biên
- Công an quận Long Biên
- TAND thành phố Hà Nội
- Lưu hồ sơ

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Đăng Vĩnh